



HALONG CANNED FOOD JOINT STOCK CORPORATION
71 Le Lai, May Chai Ward, Ngo Quyen Dist., Hai Phong City
T (84 225) 3836 692 | F (84 225) 3836 155 | www.canfoco.com.vn

Hải Phòng, ngày 14 tháng 3 năm 2025
Haiphong, March 14th, 2025

Kính gửi: ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC
SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI

Respectfully: STATE SECURITIES COMMISSION
HANOI STOCK EXCHANGE

Thực hiện quy định tại Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường Chứng Khoán.

In the implementation of the stipulations of the Circular No. 96/2020/TT-BTC dated 16th November 2020 of the Ministry of Finance, providing guidance on the disclosure of information on securities market.

1. Công ty Cổ phần Đồ hộp Hạ Long xin được giải trình lý do chênh lệch lợi nhuận năm 2024 so với năm 2023 trên Báo cáo Kết quả kinh doanh của Công ty mẹ và hợp nhất như sau:

Ha Long Canned Food Joint Stock Corporation would like to explain the reason for profit difference between year 2024 vs year 2023 from Separate and Consolidated statements of profit and loss as follows:

1.1 Báo cáo tài chính Công ty mẹ: / *Separate Financial Statements (Parent Company):*

ĐVT/ Calculation unit: billion VND

Chỉ tiêu	Item	Năm 2024/ Year 2024	Năm 2023/ Year 2023	CHÊNH LỆCH/DIFFERENCE	
				Tuyệt đối/ Absolute	Tương đối/ Percentage
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	<i>Revenue from sale of goods and rendering of services</i>	515,114	494,664	20,449	4%
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	<i>Deductions</i>	14,462	12,776	1,686	13%
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	<i>Net revenue from sale of goods and rendering of services</i>	500,652	481,888	18,764	4%
4. Giá vốn hàng bán	<i>Costs of goods sold and services rendered</i>	375,973	363,575	12,398	3%
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	<i>Gross profit from sale of goods and rendering of services</i>	124,679	118,313	6,365	5%

Chỉ tiêu	Item	Năm 2024/ Year 2024	Năm 2023/ Year 2023	CHÊNH LỆCH/DIFFERENCE	
				Tuyệt đối/ Absolute	Tương đối/ Percentage
6. Doanh thu hoạt động tài chính	<i>Income from financial activities</i>	45,079	0,016	45,063	285.459%
7. Chi phí tài chính	<i>Expenses from financial activities</i>	5,578	10,007	(4,429)	-44%
- Trong đó: Chi phí lãi vay	<i>- In which: Interest expenses</i>	3,985	9,180	(5,195)	-57%
8. Chi phí bán hàng	<i>Selling Expenses</i>	92,539	88,282	4,257	5%
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	<i>Administration Expenses</i>	21,405	20,294	1,112	5%
10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	<i>Operating profit</i>	50,235	(0,254)	50,489	19.884%
11. Thu nhập khác	<i>Other income</i>	0,522	4,417	(3,895)	-88%
12. Chi phí khác	<i>Other expenses</i>	0,257	0,048	0,209	434%
13. Lợi nhuận khác	<i>Other profit</i>	0,266	4,369	(4,104)	-94%
14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	<i>Net profit before tax</i>	50,500	4,115	46,385	1.127%
15. Chi phí thuế TNDN hiện hành	<i>Current corporate income tax expense</i>	0,967	2,485	(1,518)	-61%
16. Chi phí thuế TNDN hoãn lại	<i>Deferred corporate income tax expense</i>	-	-	-	-
17. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	<i>Net profit after tax</i>	49,533	1,630	47,903	2.938%

Lợi nhuận trước thuế Công ty mẹ năm 2024 lãi 50,5 tỷ, tức là tăng 46,385 tỷ, tương ứng tăng 1.127% so với năm 2023, trong đó:

Profit before tax of the Parent Company in 2024 is 50.5 billion, increased by 46.385 billion, equivalent to 1,127% compared with that of 2023, in which:

- Lợi nhuận từ hoạt động sản xuất kinh doanh lãi 6,5 tỷ đồng;
The operating profit is VND 6.5 billion.
- Lợi nhuận từ hoạt động đầu tư vào Công ty con là 44 tỷ đồng bao gồm lợi nhuận được chia từ Công ty TNHH MTV Đồ hộp Hạ Long Đà Nẵng số tiền 45 tỉ đồng và trích lập dự phòng khoản đầu tư vào Công ty TNHH MTV Thực phẩm Cột Đèn 1 tỷ đồng.
Profit from investment in subsidiaries is VND 44 billion, including the distributed profit from the investment in Halong Canfoco - Danang Co., Ltd is VND 45 billion and the provisions for impairment of the investment in Cột Đèn Food One Member Limited Liability Company in the amount of VND 1 billion.

Ngoài ra, trong năm 2024 doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ tăng 4%, trong khi



giá vốn tăng 3% do chi phí nguyên liệu giảm, chi phí lãi vay giảm 57% do lãi suất tiền vay và dư nợ vay giảm và chi phí bán hàng tăng 5% do Công ty áp dụng thêm các chính sách khuyến mại, hỗ trợ bán hàng để kích cầu tiêu dùng nên lợi nhuận đạt 50,5 tỷ trước thuế và 49.533 tỷ sau thuế.

In addition, in 2024, the net revenue from sales of goods and rendering of services increased by 4%, while the COGS increased by 3% due to a drop in material costs, the financial expenses decreased by 57% due to a decrease in loan interest rates as well as outstanding loans and the selling expenses increased by 5% because the Company applied additional promotional policies and sales support to stimulate consumer demand, as a result, the profit was 50.5 billion VND before tax and 49.533 billion VND after tax.

1.2 Báo cáo tài chính hợp nhất: /Consolidated Financial Statement:

ĐVT/ Calculation unit: billion VND

Chỉ tiêu	Item	Năm 2024/ Year 2024	Năm 2023/ Year 2023	CHÊNH LỆCH/DIFFERENCE	
				Tuyệt đối/ Absolute	Tương đối/ Percentage
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	Revenue from sale of goods and rendering of services	696,528	754,555	(58,027)	-8%
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	Deductions	14,717	12,973	1,744	12%
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	Net revenue from sale of goods and rendering of services	681,810	741,582	(59,772)	-9%
4. Giá vốn hàng bán	Costs of goods sold and services rendered	544,563	595,497	(50,934)	-9%
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	Gross profit from sale of goods and rendering of services	137,248	146,085	(8,838)	-6%
6. Doanh thu hoạt động tài chính	Income from financial activities	2,820	5,453	(2,633)	-93%
7. Chi phí tài chính	Expenses from financial activities	8,720	15,684	(6,963)	-80%
- Trong đó: Chi phí lãi vay	- In which: Interest expenses	5,602	11,869	(6,266)	-112%
8. Chi phí bán hàng	Selling Expenses	96,724	91,895	4,828	5%
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	Administration Expenses	31,651	31,320	0,332	1%
10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	Operating profit	2,973	12,640	(9,667)	-325%
11. Thu nhập khác	Other income	0,830	4,511	(3,681)	-443%
12. Chi phí khác	Other expenses	0,655	0,385	0,270	41%
13. Lợi nhuận khác	Other profit	0,175	4,126	(3,952)	-2.262%
14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	Net profit before tax	3,147	16,767	(13,619)	-433%

344
IG T
PH
PHA
NGCA
YEN

Chỉ tiêu	Item	Năm 2024/ Year 2024	Năm 2023/ Year 2023	CHÊNH LỆCH/DIFFERENCE	
				Tuyệt đối/ Absolute	Tương đối/ Percentage
15. Chi phí thuế TNDN hiện hành	<i>Current corporate income tax expense</i>	1,021	4,697	(3,676)	-360%
16. Chi phí thuế TNDN hoãn lại	<i>Deferred corporate income tax expense</i>	-	-	-	-
17. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	<i>Net profit after tax</i>	2.126	12.069	(9.943)	-468%

Lợi nhuận trước thuế hợp nhất năm 2024 đạt 3,147 tỷ, tức là giảm 13,619 tỷ, tương ứng giảm 433% so với năm 2023. Nguyên nhân chủ yếu là trong năm 2024 doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ và giá vốn cùng giảm 9% (chủ yếu giảm của hoạt động xuất khẩu) do ảnh hưởng của nghị định 37/2024/NĐ-CP khiến Công ty thiếu hụt nghiêm trọng nguồn cung nguyên liệu cá ngừ. Ngoài ra, chi phí bán hàng tăng 5% so với năm trước do Công ty đã áp dụng thêm các chính sách khuyến mại, hỗ trợ bán hàng để kích cầu tiêu dùng dẫn đến lợi nhuận hợp nhất đạt 3,147 tỷ trước thuế và 2,126 tỷ sau thuế.

Profit before tax of the consolidated report in 2024 is 3.147 billion, decreased by 13.619 billion, equivalent to 433% compared with that of 2023. The main cause for this is in 2024 net revenue from sales of goods and rendering of services and the COGS decreased by 9% (mainly decreased export activities), due to the negative impact of Decree No. 37/2024/NĐ-CP, the Company faced huge shortage of tuna raw material supply. In addition, the selling expenses increased by 5% because the Company applied additional promotional policies and sales support to stimulate consumer demand. As a result, the consolidated profit before tax was VND 3.147 billion and the consolidated after tax was VND 2.216 billion VND.

2. Công ty Cổ phần Đồ hộp Hạ Long xin được giải trình lý do chênh lệch lợi nhuận sau thuế năm 2024 trước và sau kiểm toán trên Báo cáo Kết quả kinh doanh hợp nhất như sau:

Ha Long Canned Food Joint Stock Corporation would like to explain the reason for profit after tax difference between year 2024 before and after auditing on the Consolidated statements of profit and loss as follows:

Chỉ tiêu	Item	Năm 2024/ Year 2024		CHÊNH LỆCH/DIFFERENCE	
		Sau kiểm toán/ After audit	Trước kiểm toán/ Before audit	Tuyệt đối/ Absolute	Tương đối/ Percentage
Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	<i>Net profit before tax</i>	3,147	2,83	0,32	11%
Chi phí thuế TNDN hiện hành	<i>Current corporate income tax expense</i>	1,021	1,29	(0,27)	-21%
Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	<i>Net profit after tax</i>	2,126	1,54	0,59	38%



Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp của Công ty mẹ tăng 38% so với trước kiểm toán do ghi nhận bổ sung thu nhập khác và tăng chi phí được trừ khi xác định nghĩa vụ thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành.

The difference of net profit after tax in the consolidated statement between before and after the audit is an increase of 38% due to additional recognition of other incomes and increased deductible expenses for current corporate income tax obligations.

Công ty chúng tôi xin được giải trình với Quý Cơ quan./.
Our Company would like to explain to your Agency./.

**ĐẠI DIỆN CÔNG TY CP ĐỒ HỘP HẠ LONG
ON BEHALF OF HALONG CANFOCO**



TỔNG GIÁM ĐỐC
Lương Sỹ Toàn

